

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/HS-ST

Ngày: 17/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh và ông Lê Hải Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 24/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 04/5/2024, đối với bị cáo:

Triệu Văn H, sinh năm: 1999; Giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT: Xóm N, xã T, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên cha: Triệu Văn C. Họ và tên mẹ: Bùi Thị T. Gia đình có 2 chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 20/02/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 15/11/2023.

Tiền sự: Ngày 29/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng nhưng bị can bỏ trốn chưa thi hành.

Huỳnh bị tạm giữ từ ngày 29/01/2024 đến ngày 01/02/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Trần Đình T1, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn A, N, V, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 55 phút ngày 29/01/2024, tại thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên; lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N phát hiện, bắt quả tang Triệu Văn H sinh năm 1999, HKTT: xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu giữ tại túi áo khoác bên ngoài phía bên phải H đang mặc: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 cuộn giấy ăn màu trắng đựng 5 gói giấy nhỏ hình chữ nhật có kích thước khác nhau (gồm 2 gói màu trắng có chữ màu đỏ đen, 2 gói màu vàng, 1 gói màu trắng có họa tiết) đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng và số tiền 450.000đồng

Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện V kiểm tra điện thoại đã thu giữ của H nhưng không phát hiện thông tin gì có liên quan, đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại thôn A, xã N, huyện V phát hiện, thu giữ: trên mặt đất giường (dưới chiếu) tại giường thứ 2 bên phải từ ngoài vào 01 túi nilon màu trắng kích thước (11,5x7)cm, miệng có khóa bóp viền màu đỏ đựng 02 gói giấy màu vàng, 02 gói giấy màu trắng có họa tiết bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2.

Cơ quan điều tra đưa Huỳnh đi xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đồng thời quyết định trưng cầu giám định ma túy đối với chất đã thu giữ của H trong niêm phong ký hiệu M1, M2. Kết quả xét nghiệm xác định H dương tính với ma túy loại Heroine (MOP). Tại bản Kết luận giám định số 224/KL-KTHS(MT) ngày 01/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1 có tổng khối lượng là 0,263 gam, là ma túy loại Heroine (Heroin); mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M2 có tổng khối lượng là 0,131g, là ma túy, loại Heroine (heroin). H1 lại mẫu vật sau giám định gồm: 01 phong bì niêm phong ghi số 224/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,247g ma túy loại Heroine, 1 vỏ bao thuốc lá, các mảnh giấy đựng ma túy trong niêm phong ký hiệu M1, 01 túi nilon, các mảnh gói nilon đựng ma túy trong niêm phong ký hiệu M2, 2 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, Triệu Văn H khai nhận: Bản thân sử dụng trái phép chất ma túy từ cuối năm 2020 đến nay. Buổi sáng ngày 29/01/2024, H đi xe khách (không rõ đặc điểm) từ Hưng Yên lên thành phố T, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. Khi đến thành phố T (không nhớ địa chỉ cụ thể), H gặp người đàn ông (chưa rõ lai lịch) và mua của người này 800.000đ ma túy loại heroin thì được người này đưa cho 01 túi nilon màu trắng miệng có khóa dán ép viền màu đỏ đựng 04 gói giấy màu vàng bên trong đều chứa ma túy. Huỳnh cầm ma túy đi xe khách về huyện V, tỉnh Hưng Yên rồi đi về phòng trọ tại thôn A, xã N. Tại đây, H lấy tờ lịch trong phòng trọ xé thành 5 mảnh giấy nhỏ có kích thước khác nhau (gồm 2 mảnh có chữ màu đỏ đen, 3 mảnh màu trắng có họa tiết), dùng tay chia nhỏ số ma túy bên trong 4 gói giấy đã mua trước đó thành 9 phần rồi cho vào 5 mảnh giấy vừa xé và 4 mảnh (đựng ma túy ban đầu) rồi bọc lại được 9 gói ma túy nhỏ. Trưa ngày 29/01/2024, H lấy 1 mảnh giấy ăn ở thùng rác trong phòng trọ bọc 5 gói ma túy lại, cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi giấu trong túi áo khoác bên ngoài phía bên phải của H đang mặc mục đích mang đi để

tìm nơi sử dụng. 04 gói ma túy còn lại gồm 2 gói màu vàng, 2 gói màu trắng có họa tiết thì H cho vào túi nilon miệng có khóa dán ép lúc đầu và giấu trên mặt đất giường (dưới chiếu) tại chiếc giường thứ 2 bên phải từ ngoài vào để lúc khác sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 55 phút cùng ngày, Huỳnh mặc áo khoác và cất giấu vỏ bao thuốc lá Thăng Long đựng ma túy vào túi áo rồi đi bộ tại khu vực thôn A, xã N tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên người cùng các đồ vật có liên quan.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho H, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để Cơ quan điều tra xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKSVG ngày 24/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Triệu Văn H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Triệu Văn H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/01/2014. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,247g ma túy loại Heroin, 1 vỏ bao thuốc lá, các mảnh gói giấy đựng ma túy trong niêm phong ký hiệu M1; 0,123g ma túy loại Heroine, 01 túi nilon, các mảnh giấy đựng ma túy trong niêm phong ký hiệu M2, 2 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; Trả lại bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng và số tiền 450.000 đồng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo nhất trí không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 55 phút ngày 29/01/2024, tại thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên; lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã N bắt quả tang Triệu Văn H đang có hành vi cất giấu trên người 0,263g ma túy loại Heroine và cất giấu tại chỗ ở 0,131g ma túy loại Heroine. Nguồn gốc số ma túy trên do H mua vào sáng ngày 29/01/2024 của người đàn ông chưa rõ lai lịch ở khu vực thành phố T, tỉnh Bắc Ninh với giá 800.000đ mục đích để sử dụng dần.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khỏe, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo bất chấp tác hại của ma túy, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho H do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nghiện chất ma túy, có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng nhưng bị cáo đã bỏ trốn không thi hành.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 20/02/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 15/11/2023. Tính đến ngày phạm tội lần này (29/01/2024) bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,247g ma túy loại Heroin, 1 vỏ bao thuốc lá, các mảnh gói giấy đựng ma túy trong niêm phong ký hiệu M1; 0,123g ma túy loại Heroin, 01 túi nilon, các mảnh giấy đựng ma túy trong niêm phong ký hiệu M2, 2 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng và số tiền 450.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ :

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

3. Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/01/2024.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,247g ma túy loại Heroin, 1 vỏ bao thuốc lá, các mảnh gói giấy đựng ma túy trong niêm phong ký hiệu M1; 0,123g ma túy loại Heroin, 01 túi nilon, các mảnh giấy đựng ma túy trong niêm phong ký hiệu M2, 2 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Trả lại bị cáo Triệu Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng và số tiền 450.000 đồng.

(Tình trạng số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang; ủy nhiệm chi ngày 15/5/2024 giữa Công an huyện V và Kho bạc Nhà nước huyện V.)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA huyện Văn Giang
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã Thanh Định, huyện Định Hóa, tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Lâm